

Số: /QĐ-BCĐCTMTQG

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH GIA LAI**

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 30/6/2025 của Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 35/TTr-STC ngày 14/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây của tỉnh Bình Định (cũ) và tỉnh Gia Lai (cũ) về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo TW các CTMTQG (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C4.

TRƯỞNG BAN

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Anh Tuấn**

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 TỈNH GIA LAI**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày tháng năm 2025
của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng ban trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; giải quyết công việc đúng phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm đúng thời hạn, hiệu quả và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh kết luận và chỉ đạo thực hiện. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định các nội dung theo phân công. Các ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo triển khai nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh và kịp thời báo cáo, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

Ban Chỉ đạo tỉnh hoạt động theo chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo cho các thành viên để

tổ chức thực hiện. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Gia Lai.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.
2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh
 - a) Ban hành, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.
 - b) Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh để triển khai tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.
 - c) Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.
 - d) Chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo điều phối công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.
 - đ) Ký hoặc phân công Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ký các văn bản của Ban Chỉ đạo tỉnh.
 - e) Phân công Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh
 - a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo việc quản lý chung các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.
 - b) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh khi Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh vắng mặt và khi được Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.
 - Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến nhiệm vụ chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.
 - Phân công Ủy viên thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh liên quan đến nhiệm vụ chung của các chương trình mục tiêu quốc gia.
2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Dương Mah Tiệp
 - a) Chỉ đạo, điều hành, xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn

mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

b) Tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo công tác tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và đề xuất việc thực hiện giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030.

c) Chỉ đạo tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

d) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

d) Phân công Ủy viên thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thị Thanh Lịch

a) Chỉ đạo, điều hành, xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035.

b) Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 theo quy định.

c) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035.

d) Phân công Ủy viên thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Hải Giang

a) Chỉ đạo, điều hành, xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh trong chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển phòng, chống ma túy đến năm 2030.

b) Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển phòng, chống ma túy đến năm 2030 theo quy định.

c) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển phòng, chống ma túy đến năm 2030.

d) Phân công Ủy viên thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ủy viên thường trực - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách các chương trình mục tiêu quốc gia

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

b) Theo dõi, đôn đốc và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh và các nhiệm vụ theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện hậu cần khác để phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh đối với những vấn đề phát sinh.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Ủy viên - Giám đốc Sở Tài chính

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này; tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải pháp sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư công, quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và định hướng cân đối nguồn lực thực hiện các chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo việc quản lý chung các chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp, xây dựng Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo, đôn đốc, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh; công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

d) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Ủy viên - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Dương Mah Tiệp thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo, đôn đốc và báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tham mưu, đề xuất công tác phối hợp trong chỉ đạo, điều hành trong thực hiện các chương trình này.

d) Chủ trì, tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Ủy viên - Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Dương Mah Tiệp thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo, đôn đốc và báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 và đề xuất việc thực hiện Chương trình giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030 thuộc chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo; tham mưu, đề xuất công tác phối hợp trong chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình này.

d) Chủ trì, tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

e) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân

tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Ủy viên - Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thị Thanh Lịch thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo, đôn đốc và báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035; tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các cơ chế, chính sách tổ chức thực hiện chương trình; tham mưu, đề xuất công tác phối hợp trong chỉ đạo, điều hành thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

d) Chủ trì, tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức các hội nghị triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

đ) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo các cơ quan báo chí và thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận trong xã hội về triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

6. Ủy viên - Giám đốc Công an tỉnh

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Hải Giang thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Chỉ đạo, đôn đốc và báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các cơ chế, chính sách tổ chức thực hiện chương trình; tham mưu, đề xuất công tác phối hợp trong chỉ đạo, điều hành thực hiện chương trình.

d) Chủ trì, tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức các hội nghị triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

7. Ủy viên khác của Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai các nhiệm vụ tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này; các giải pháp chỉ đạo, điều hành triển khai các nội dung, dự án thành phần thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia theo ngành và lĩnh vực quản lý.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh; phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

c) Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo tỉnh các cơ chế, chính sách để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo ngành và lĩnh vực quản lý; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d). Tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức giám sát thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan thường trực và cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Sở Tài chính là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo tỉnh, có trách nhiệm:

a) Giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý, tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ chương trình và cơ quan có liên quan xây dựng Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh; tổng hợp báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh, báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

c) Phối hợp với các đơn vị thuộc văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo được yêu cầu các cơ quan giúp việc cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến lĩnh vực được phân công và theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Chủ động phối hợp với cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo tỉnh.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo định kỳ 6 tháng, hằng năm, đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

a) Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định hoặc do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định khi được Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

b) Cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh phải được thông báo bằng văn bản trước ít nhất 03 ngày làm việc; trong đó, nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu kèm theo (nếu có). Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo tỉnh khi được triệu tập.

c) Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trường hợp không tổ chức họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

2. Chế độ báo cáo

a) Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện chế độ báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 01 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 01 tháng 12 hằng năm) và đột xuất gửi cơ quan theo dõi, quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 để tổng hợp.

b) Các cơ quan theo dõi, quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện chế độ báo cáo việc triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và theo lĩnh vực được phân công định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 10 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 10 tháng 12 hằng năm) và đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (Sở Tài chính) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 9. Quan hệ phối hợp công tác

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các

thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định./.